

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 7- CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:03/2025/HSST

Ngày: 24/07/2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7- CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Mỹ Xuyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Võ Tấn Phước

2/ Ông Liêu Tài Ngoánh

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Dung, Thư ký Toà án nhân dân Khu vực 7- Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7- Cà Mau, tỉnh Cà Mau: Bà Nguyễn Thị Ngọc Ánh– Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 24 tháng 07 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân Khu vực 7- Cà Mau, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 25/2025/TLST-HS ngày 16 tháng 05 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2025/QĐXXST –HS ngày 09 tháng 07 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Mai Văn L, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1993, tại H, tỉnh Bạc Liêu. Nơi cư trú tại: Ấp A, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu (nay là ấp A, xã V, tỉnh Cà Mau); Nghề nghiệp: Không có. Trình độ văn hóa: 4/12. Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Văn T (Mai Văn T) và bà Lý Hồng V (Lý Hồng D, Lý Hồng V1); chưa vợ, con; tiền án: 02 lần, cụ thể:

+ Lần 01: Ngày 14/8/2014, bị Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội “ *Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/4/2016, chưa được xóa án tích.

+ Lần 02: Ngày 10/03/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu xử phạt 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/8/2018, chưa thi hành phần trách nhiệm dân sự, chưa được xóa án tích.

Tiền sự: không.

Bị cáo bị khởi tố và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 16/12/2024 đến nay. (Bị cáo có mặt).

2. Lư Văn C, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1987, tại H, tỉnh Bạc Liêu. Nơi cư trú tại: Ấp B, xã M, huyện H, tỉnh Bạc Liêu (nay là ấp B, xã V, tỉnh Cà Mau); Nghề nghiệp: Chạy xe ôm. Trình độ văn hóa: 6/12. Dân tộc: H; giới tính: Nam;

tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lư Văn L1 và bà Dương Thị K; có vợ (đã ly hôn) và 01 con, sinh năm không rõ; tiền án: không, Tiền sự: Không, Nhân thân:

Ngày 13/7/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu xử phạt 07 năm tù về tội “ *Mua bán trái phép chất ma túy*”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/4/2018, đã được xóa án tích.

Tiền sự: không.

Bị cáo bị khởi tố và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/10/2024 đến nay. (Bị cáo có mặt).

- Bị hại: Ông Lưu Văn L2 (tên gọi khác: Út L3), sinh năm 1955 (Vắng mặt); Địa chỉ: ấp V, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu (nay là ấp V, xã V, tỉnh Cà Mau).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Quách Tấn P, sinh năm 2000 (vắng mặt)

Nơi đăng ký thường trú: Ấp G, xã V, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

Chỗ ở hiện nay: Số C, Phan Ngọc H1, Khóm B, Phường C, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

+ Bà Lý Hồng V, sinh năm 1968 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp A, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu (nay là Ấp A, xã V, tỉnh Cà Mau).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ, ngày 17/7/2024, Lư Văn C và Mai Văn L gặp nhau tại quán nước gần khu vực cầu C (cầu S) để uống cà phê, sau đó, cả hai bàn bạc với nhau sẽ sử dụng xe máy chạy quanh khu vực huyện H tìm mua gà. Lúc này, Mai Văn L điều khiển xe máy nhãn hiệu Sirius, màu vàng – đen, biển kiểm soát 94M1-7663 chở Lư Văn C đi từ xã V B đến khu vực xã V, huyện H. Khi đến trước Farm nuôi tôm của ông Lưu Văn L2 thuộc ấp V, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu (nay là ấp V, xã V, tỉnh Cà Mau) thì cả hai phát hiện một cái mô tơ điện bơm nước ở trước Farm nuôi tôm, cạnh lộ bê tông và kênh nước không có người trông coi, nên nảy sinh ý định lấy trộm. Mai Văn L dừng xe trên lộ rồi lấy một chìa khóa bên trong cốp xe đi đến mở các con ốc mở khóa mô tơ ra rồi mang ra để lên бага xe. Sau đó, L điều khiển xe chở mô tơ và Lư Văn C đi đến cửa hàng “MÁY XÂY DỰNG VIỆT THẮNG” ở phường C, thành phố B bán cho ông Quách Tấn P với giá 1.200.000 đồng (Một triệu hai trăm nghìn đồng), Mai Văn L đưa cho Lư Văn C số tiền 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng) rồi chở Lư Văn C về đến thị trấn H, C đi xe ôm về nhà, còn L về nhà của L.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 37 ngày 29 tháng 08 năm 2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện H kết luận: 01 (một) chiếc mô tơ điện bơm nước, nhãn hiệu Hong Ky, sản xuất tại Việt Nam, công suất 7,5

HP, tình trạng đã qua sử dụng có giá trị tại thời điểm ngày 17/7/2024 là 4.760.000 đồng (Bốn triệu bảy trăm sáu mươi nghìn đồng).

Tại Cáo trạng số 17/CT-VKSHB ngày 23 tháng 03 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu (nay là Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7- Cà Mau, tỉnh Cà Mau) truy tố bị cáo Mai Văn L về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự; bị cáo Lư Văn C về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Đề nghị:

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Mai Văn L từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lư Văn C từ 06 tháng tù đến 12 tháng tù.

Tại Tòa, các bị cáo Mai Văn L, Lư Văn C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của các bị cáo đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố.

Các bị cáo Mai Văn L, Lư Văn C nói lời sau cùng với Hội đồng xét xử là xin được giảm nhẹ hình phạt.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trong quá trình tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1] Xét lời khai nhận của các bị cáo Mai Văn L, Lư Văn C tại tòa phù hợp với tất cả các lời khai khác của các bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp lời khai của bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Các bị cáo Mai Văn L, Lư Văn C đã lợi dụng sự sơ hở của ông Lư Văn L2 trong việc quản lý tài sản, nên các bị cáo đã có hành vi lén lút lấy trộm của ông Lư Văn L2 01 (một) mô tơ điện bơm nước, nhãn hiệu Hong Ky, sản xuất tại Việt Nam, công suất 7,5 HP, tình trạng đã qua sử dụng có giá trị tại thời điểm ngày 17/7/2024 qua định giá là 4.760.000 đồng (Bốn triệu bảy trăm sáu mươi nghìn đồng). Về nhân thân của bị cáo Mai Văn L đã có tiền án, trong đó, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2017/HSST ngày 10/03/2017, bị cáo Mai Văn L bị Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, thuộc trường hợp “*Tái phạm*”. Tính đến ngày thực hiện hành vi phạm tội (ngày 17/07/2024), bị cáo Mai Văn L chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, nên hành vi của bị cáo Mai Văn L đã đủ

yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo Lư Văn C đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Vì vậy, việc truy tố, xét xử các bị cáo Mai Văn L, Lư Văn C theo tội danh và điều luật trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo Mai Văn L, Lư Văn C có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Các bị cáo Mai Văn L, Lư Văn C đã lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của bị hại để chiếm đoạt. Hành vi phạm tội của các bị cáo không những xâm phạm đến tài sản của chủ sở hữu mà còn làm mất an ninh trật tự tại địa phương nói riêng, cho toàn xã hội nói chung và hiện nay loại tội phạm này có chiều hướng ngày càng tăng, gây hoang mang bất bình trong quần chúng nhân dân. Do vậy, cần thiết phải áp dụng hình phạt cách ly các bị cáo khỏi sinh hoạt xã hội một thời gian nhất định nhằm để cải tạo, giáo dục các bị cáo chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật và trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội và cũng như phục vụ cho công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm chung trong xã hội.

[3] Tuy nhiên, khi xem xét quyết định hình phạt đối với các bị cáo, hội đồng xét xử cũng cần xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo như: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại – ông Lưu Văn L2 đã nhận lại tài sản và không yêu cầu về trách nhiệm dân sự đối với các bị cáo Mai Văn L, Lư Văn C, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Quách Tấn P không yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 1.200.000 đồng (Một triệu hai trăm nghìn đồng), nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về vật chứng: Trong quá trình điều tra, đã giao trả lại cho chủ sở hữu là ông Lưu Văn L2 01 (một) mô tơ điện bơm nước, nhãn hiệu Hong Ky, sản xuất tại Việt Nam, công suất 7,5 HP, tình trạng đã qua sử dụng. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Đối với ông Quách Tấn P khi mua tài sản do các bị cáo Mai Văn L và Lư Văn C bán, không biết là tài sản do phạm tội mà có, nên không đủ căn cứ xử lý.

Đối với xe máy nhãn hiệu Sirius, màu vàng – đen, biển kiểm soát 94M1-7663, qua xác minh là của bà Lý Hồng V (mẹ ruột bị cáo Mai Văn L), bà V không biết bị cáo L sử dụng để phạm tội, nên không xử lý.

[6] Từ những nhận định trên, đối với đề nghị của Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 7- Cà Mau, tỉnh Cà Mau, Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ nên được chấp nhận.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Mai Văn L, Lư Văn C phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/- Tuyên bố các bị cáo Mai Văn L, Lư Văn C phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2/- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Mai Văn L 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lư Văn C 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

3/- Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Mai Văn L phải chịu số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Buộc bị cáo Lư Văn C phải chịu số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau;
- VKSND khu vực 7- Cà Mau
- Phòng THADS khu vực 7- Cà Mau;
- Bị cáo, bị hại;
- Người có QL, NVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án

Phan Thị Mỹ Xuyên